

THÔNG BÁO

**Về việc niêm yết công khai danh sách đối tượng đủ điều kiện
được hỗ trợ theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 20/4/2026 của Hội đồng
nhân dân thành phố Hải Phòng quy định chính sách hỗ trợ một số thành viên
thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo
trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030**

Căn cứ Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND ngày 20/4/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định chính sách hỗ trợ một số thành viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 21/05/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND ngày 20/4/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định chính sách hỗ trợ một số thành viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030; Quyết định số 692/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường về công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo theo chuẩn nghèo quốc gia áp dụng cho giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn phường Đồ Sơn năm 2025;

Xét đề nghị của Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo số 45/BC-KTHT&ĐT ngày 08/7/2026 về kết quả rà soát, xét duyệt đối tượng đủ điều kiện hỗ trợ theo Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND;

Ủy ban nhân dân phường Đồ Sơn thông báo niêm yết công khai danh sách đối tượng đủ điều kiện được hỗ trợ theo Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND như sau:

1. Nội dung niêm yết: Niêm yết công khai danh sách đối tượng đủ điều kiện được hỗ trợ theo Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND (Có Phụ lục danh sách kèm theo).

2. Thời gian niêm yết: Từ ngày 14/9/2026 đến hết ngày 18/9/2026 (5 ngày làm việc).

3. Địa điểm: Tại trụ sở UBND phường (Trung tâm phục vụ hành chính công); tại Nhà văn hóa các tổ dân phố.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Giao Văn phòng HĐND&UBND phường; Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường

Công khai danh sách đối tượng đủ điều kiện được hỗ trợ theo Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND trên hệ thống truyền thanh của phường và trên Cổng thông tin

điện tử phường.

4.2. Giao Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Niêm yết công khai danh sách đối tượng đủ điều kiện được hỗ trợ theo Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND tại trụ sở Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Tiếp nhận các ý kiến phản ánh, kiến nghị của Nhân dân trong thời gian niêm yết công khai (nếu có) và chuyển về Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân phường xem xét, giải quyết theo quy định.

4.3. Giao các Tổ trưởng Tổ dân phố

- Thực hiện việc niêm yết công khai danh sách tại Nhà văn hóa tổ dân phố.

- Thông báo rộng rãi đến các hộ gia đình và các đối tượng có liên quan biết để theo dõi, giám sát việc thực hiện chính sách.

- Tiếp nhận các ý kiến phản ánh của Nhân dân (nếu có), tổng hợp và gửi về Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường để tham mưu Ủy ban nhân dân phường xem xét, giải quyết theo quy định.

4.4. Giao Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường

Theo dõi, tiếp nhận, tổng hợp các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trong thời gian niêm yết; tham mưu Ủy ban nhân dân phường xem xét, giải quyết theo quy định trước khi hoàn thiện hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

5. Tiếp nhận ý kiến

- Trong thời gian niêm yết công khai, nếu có ý kiến phản ánh, kiến nghị hoặc khiếu nại liên quan đến danh sách đối tượng đề nghị hưởng chính sách, đề nghị các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình gửi ý kiến bằng văn bản hoặc phản ánh trực tiếp đến Ủy ban nhân dân phường Đồ Sơn (qua Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường - số 195 Lý Thánh Tông, phường Đồ Sơn) để được xem xét, giải quyết theo quy định.

- Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp đầy đủ các ý kiến phản ánh, kiến nghị (nếu có) trong thời gian niêm yết công khai; tham mưu Ủy ban nhân dân phường xem xét, giải quyết theo quy định trước khi hoàn thiện hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

6. Kết thúc niêm yết

Sau thời gian niêm yết công khai, nếu không có ý kiến phản ánh, kiến nghị hoặc sau khi đã xem xét, giải quyết các ý kiến theo quy định, Ủy ban nhân dân phường sẽ lập biên bản kết thúc việc niêm yết, hoàn thiện hồ sơ và tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ đối với các đối tượng đủ điều kiện theo quy định của Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Ủy ban nhân dân phường thông báo để các cơ quan, đơn vị, cá nhân và hộ gia đình biết, theo dõi và thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các TDP liên quan;
- Lưu: VT, XDNN&MT.

**TL. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Hoàng Trung Kiên

PHỤ LỤC
DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘ CẬN NGHÈO, HỘ THOÁT CẬN NGHÈO ĐỦ ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ
THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 04/2026/NQ-HĐND TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG NAM ĐỒ SƠN NĂM 2026
(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân phường)

S T T	ST T Hộ	Họ và tên chủ hộ	Họ và tên thành viên	Quan hệ với chủ hộ	Ngày, tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)	Số CCCD/Mã ĐDCN	Tổ dân phố	Thuộc đối tượng	Mức hiện hưởng BTXH/tháng	Mức hưởng theo NQ 04/2026/NQ-HĐND/tháng	Đối tượng theo Nghị quyết 04	Ghi chú
I. Danh sách hộ cận nghèo (32 hộ; 64 nhân khẩu)												
1	1	Đinh Thị Nga	Đinh Thị Nga	CH	02/06/1974	031174012861	Vạn Hương	Bảo trợ XH	1.050.000	950.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
2			Đinh Thị Ngoãn	Chị	30/03/1962	031162019116	Vạn Hương	Bảo trợ XH	1.400.000	600.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
3			Đinh Thị Ngọc Lương	Cháu	02/12/2002	031302002373	Vạn Hương			0	Không đủ điều kiện hỗ trợ	Khoẻ mạnh
4	2	Hoàng Gia Ban	Hoàng Gia Ban	CH	05/12/1979	031079001752	Vạn Hương	Bảo trợ XH	1.050.000	950.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
5	3	Đinh Thị Châm	Đinh Thị Châm	CH	24/06/1948	031148004814	Vạn Hương	Hưu trí XH	700.000	1.300.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
6	4	Đinh Xuân Tím	Đinh Xuân Tím	CH	10/10/1963	031063017814	Vạn Hương		0	0	Không đủ điều kiện hỗ trợ	Không có bệnh án
7			Nguyễn Thị Thanh	Vợ	22/07/1962	031162015223	Vạn Hương		0	2.000.000	Thuộc điểm b, khoản 2, Điều 2 NQ 04	Có bệnh án u ác tính
8	5	Đinh Đình Nam	Đinh Đình Nam	CH	20/07/1978	031078003095	Quyết Tiến	Bảo trợ XH	1.050.000	950.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
9			Đinh Đình Thịnh	Em	23/1/1982	031082022576	Quyết Tiến				Không đủ điều kiện hỗ trợ	Không có bệnh án
10	6	Vũ Thị Yến	Vũ Thị Yến	CH	30/12/1957	031157003876	Quyết Tiến			2.000.000	Thuộc điểm đ, khoản 2, Điều 2 NQ 04	Độc thân có xác nhận của Công an phường

11	7	Hoàng Xuân Tám	Hoàng Xuân Tám	CH	19/04/1973	031073018543	Quyết Tiến	Bảo trợ XH	1.050.000	950.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
12			Hoàng Xuân Han	Anh	01/01/1962	031062017168	Quyết Tiến	Bảo trợ XH	1.400.000	600.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
13	8	Hoàng Đình Nước	Hoàng Đình Nước	CH	01/01/1972	031072018639	Quyết Tiến			0	Không đủ điều kiện hỗ trợ	Khoẻ mạnh
14			Nguyễn Thị Mơ	Vợ	16/05/1974	035174003480	Quyết Tiến			0	Không đủ điều kiện hỗ trợ	Khoẻ mạnh
15			Hoàng Hải Anh	Con	05/01/2010	035310007017	Quyết Tiến	Trợ cấp NQ55.2025	2.000.000	0		Đã được hưởng trợ cấp hỗ trợ bằng mức hỗ trợ theo NQ04
16			Hoàng Đình Hùng	Con	28/09/2013	031213004137	Quyết Tiến			0	Không đủ điều kiện hỗ trợ	Khoẻ mạnh
17	9	Vũ Thị Hưng	Vũ Thị Hưng	CH	01/12/1948	031148002537	Quyết Tiến	Hưu trí XH	700.000	1.300.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
18	10	Nguyễn Thị Hải	Nguyễn Thị Hải	CH	02/11/1957	031157003306	Quyết Tiến	Hưu trí XH	700.000	1.300.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
19	11	Bùi Thị Oanh	Bùi Thị Oanh	CH	02/11/1939	031139006773	Quyết Tiến	Hưu trí XH	700.000	1.300.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
20	12	Đinh Thị Tég	Đinh Thị Tég	CH	03/08/1953	031153004611	Quyết Tiến			2.000.000	Thuộc điểm đ, khoản 2, Điều 2 NQ 04	Độc thân có xác nhận của Công an phường
21	13	Đinh Thị Hoa	Đinh Thị Hoa	CH	10/10/1948	031148008677	Quyết Tiến			2.000.000	Thuộc điểm b, khoản 2, Điều 2 NQ 04	Có bệnh án chữa trị dài ngày
22	14	Bùi Bảo Ngọc	Bùi Bảo Ngọc	CH	30/10/2011	031311001588	Cộng Lực	Trợ cấp NQ55.2025	2.000.000	0		Đã được hưởng trợ cấp hỗ trợ bằng mức hỗ trợ theo NQ04

23			Bùi Bảo Phúc	Em	12/09/2012	031212012834	Cộng Lực	Trợ cấp NQ55.2025	2.000.000	0		Đã được hưởng trợ cấp hỗ trợ bằng mức hỗ trợ theo NQ04
24	15	Đinh Đình Chăm	Đinh Đình Chăm	CH	01/01/1949	031049006137	Đông Hải		0	2.000.000	Thuộc điểm b, khoản 2, Điều 2 NQ 04	Có bệnh án (sa sút trí tuệ)
25			Đinh Thị Bé	Vợ	01/01/1949	031149006347	Đông Hải	Hưu trí XH	700.000	1.300.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
26			Đinh Đình Quân	Con	01/01/1975	031075011718	Đông Hải		0	2.000.000	Thuộc điểm b, khoản 2, Điều 2 NQ 04	Có bệnh án (sa sút trí tuệ)
27			Đinh Đình Quyên	Con	07/11/1981	031081025204	Đông Hải			2.000.000	Thuộc điểm b, khoản 2, Điều 2 NQ 04	Có bệnh án (sa sút trí tuệ)
28	16	Luu Thị Mai	Luu Thị Mai	CH	01/01/1947	031161015956	Đông Hải	Hưu trí XH	700.000	1.300.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
29			Đỗ Văn Ước	Con	25/09/1979	031079014358	Đông Hải			0	Không đủ điều kiện hỗ trợ	Không có bệnh án
30	17	Trần Văn Đức	Trần Văn Đức	CH	01/03/1984	031084003006	Vùng	Bảo trợ XH	1.050.000	950.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
31			Trần Thị Cồn	Mẹ	01/01/1950	030150001256	Vùng	Hưu trí XH	700.000	1.300.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
32	18	Hoàng Gia Long	Hoàng Gia Long	CH	27/02/1978	031078004851	Vùng			0	Không đủ điều kiện hỗ trợ	Khoẻ mạnh
33			Đỗ Thị Diễm	Vợ	07/12/1983	031183010070	Vùng			0	Không đủ điều kiện hỗ trợ	Khoẻ mạnh
34			Hoàng Gia Quang	Con	08/01/2008	031208005710	Vùng			0	Không đủ điều kiện hỗ trợ	Đã nghỉ học, khoẻ mạnh
35			Hoàng Gia Khánh	Con	25/08/2011	031211020536	Vùng	Trợ cấp NQ55.2025	2.000.000	0		Đã được hưởng trợ cấp hỗ trợ bằng mức hỗ trợ theo NQ04

36			Hoàng Thị Cẩm Nhung	Con	22/01/2016	031316001161	Vùng	Trợ cấp NQ55.2025	2.000.000	0		Đã được hưởng trợ cấp hỗ trợ bằng mức hỗ trợ theo NQ04
37	19	Hoàng Thị Ngọc	Hoàng Thị Ngọc	CH	04/12/1937	031137001053	Vùng			0	Không đủ điều kiện hỗ trợ	Không có bệnh án
38			Hoàng Thị Điền	Con	15/09/1967	031167004073	Vùng			0	Không đủ điều kiện hỗ trợ	Không có bệnh án
39			Hoàng Thị Dung	Con	09/02/1960	031160008125	Vùng	Hưu trí XH	700.000	1.300.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
40	20	Nguyễn Phú Vinh	Nguyễn Phú Vinh	CH	5/10/1953	031053000194	Vùng	Bảo trợ XH	1.400.000	600.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
41			Lương Thị Vân	Vợ	10/05/1951	031151000144	Vùng		0	2.000.000	Thuộc điểm d, khoản 2, Điều 2 NQ 04	
42	21	Đoàn Thị Tảo	Đoàn Thị Tảo	CH	20/02/1945	031145000342	Vùng	Hưu trí XH	700.000	1.300.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
43	22	Hoàng Thị Mỹ	Hoàng Thị Mỹ	CH	01/01/1947	031147009153	Vùng	Bảo trợ XH	1.400.000	600.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
44	23	Phạm Thị Phiếu	Phạm Thị Phiếu	CH	24/07/1944	031144001032	Vạn Sơn	Hưu trí XH	700.000	1.300.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
45	24	Nguyễn Văn Sáng	Nguyễn Văn Sáng	CH	16/04/1977	031077015372	Vạn Sơn			0	Không đủ điều kiện hỗ trợ	Khoẻ mạnh
46			Đinh Thị Yến	Vợ	21/08/1984	031184004642	Vạn Sơn			0	Không đủ điều kiện hỗ trợ	Khoẻ mạnh
47			Nguyễn Yến Vi	Con	16/03/2009	031309006353	Vạn Sơn		0	2.000.000	Thuộc điểm d, khoản 2, Điều 2 NQ 04	Đã có xác nhận đang đi học
48			Nguyễn Minh Thư	Con	13/04/2012	031312009102	Vạn Sơn	Trợ cấp NQ55.2025	2.000.000	0		Đã được hưởng trợ cấp hỗ trợ bằng mức hỗ trợ theo NQ04

49			Nguyễn Minh Thái	Con	13/04/2012	031212014827	Vạn Sơn	Trợ cấp NQ55.2025	2.000.000	0		Đã được hưởng trợ cấp hỗ trợ bằng mức hỗ trợ theo NQ04
50			Nguyễn Y Vân	Con	21/12/2019	031319014988	Vạn Sơn	Trợ cấp NQ55.2025	2.000.000	0		Đã được hưởng trợ cấp hỗ trợ bằng mức hỗ trợ theo NQ04
51	25	Cao Thị Thúy	Cao Thị Thúy	CH	21/06/1955	031155012585	Vạn Sơn	Bảo trợ XH	1.400.000	600.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
52	26	Lê Thị Kỳ	Lê Thị Kỳ	CH	18/9/1952	031152013647	Vạn Sơn			2.000.000	Thuộc điểm d, khoản 2, Điều 2 NQ 04	Độc thân có xác nhận của Công an phường
53	27	Đào Thị Thúy Hà	Đào Thị Thúy Hà	CH	02/02/1973	031173004707	Đông Hải				Không đủ điều kiện hỗ trợ	Không có bệnh án
54			Hoàng Anh Phúc	Con	28/11/1996	031096005467	Đông Hải			0	Không đủ điều kiện hỗ trợ	Khoẻ mạnh
55			Hoàng Thị Hà Hương	Con	22/02/2008	031308016450	Đông Hải			0	Không đủ điều kiện hỗ trợ	Khoẻ mạnh
56			Hoàng Gia Anh Tuấn	Cháu	30/09/2016	031216015870	Đông Hải			0	Không đủ điều kiện hỗ trợ	Khoẻ mạnh
57	28	Hoàng Thị Dậu	Hoàng Thị Dậu	CH	01/01/1934	031134000215	Đông Hải	Bảo trợ XH	1.400.000	600.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
58	29	Lưu Đình Đức	Lưu Đình Đức	CH	15/11/1973	031073010129	Ngọc Hải	Bảo trợ XH	1.050.000	950.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
59	30	Lưu Thị Huệ	Lưu Thị Huệ	CH	01/01/1954	031154015418	Tây Hải	Hưu trí XH	700.000	1.300.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	
60	31	Hoàng Thị Thanh	Hoàng Thị Thanh	CH	20/10/1961	031161015956	Tây Hải	Hưu trí XH	700.000	1.300.000	Thuộc khoản 1, Điều 2 NQ04	

61	32	Lê Viết Hùng	Lê Viết Hùng	CH	30/10/1973	031073015986	Trung Dũng			0	Không đủ điều kiện hỗ trợ	Khoẻ mạnh
62			Đinh Thị Thùy Linh	Vợ	29/10/1980	031180017958	Trung Dũng			0	Không đủ điều kiện hỗ trợ	Khoẻ mạnh
63			Lê Viết Mạnh	Con	08/10/2006	031206005293	Trung Dũng			2.000.000	Thuộc điểm d, khoản 2, Điều 2 NQ 04	Đã có xác nhận đang đi học
64			Lê Viết Đạt	Con	25/08/2013	031213006898	Trung Dũng	Bảo trợ XH	1.400.000	0	Đã được hưởng trợ cấp hỗ trợ bằng mức hỗ trợ theo NQ04	600.000

II. Danh sách hộ thoát cận nghèo (3 hộ; 10 nhân khẩu)

1	1	Nguyễn Xuân Khánh	Nguyễn Xuân Khánh	CH	29/04/1980	030080009801	Vạn Hương				Không đủ điều kiện hỗ trợ	Khoẻ mạnh
2			Hoàng Thị Hồng Thắm	Vợ	22/08/1987	031187013594	Vạn Hương				Không đủ điều kiện hỗ trợ	Khoẻ mạnh
3			Nguyễn Xuân Phúc	Con	14/04/2004	031204007340	Vạn Hương				Không đủ điều kiện hỗ trợ	Khoẻ mạnh
4			Nguyễn Hoàng Anh Đức	Con	09/06/2010	031210017316	Vạn Hương		0	0	Không đủ điều kiện hỗ trợ	Đã nghỉ học, khoẻ mạnh
5			Nguyễn Anh Minh	Con	29/06/2012	031212021483	Vạn Hương	Trợ cấp NQ55.2025	2.000.000	0		Đã được hưởng trợ cấp hỗ trợ bằng mức hỗ trợ theo NQ04
6			Nguyễn Việt Anh	Con	14/09/2013	031213000099	Vạn Hương	Trợ cấp NQ55.2025	2.000.000	0		Đã được hưởng trợ cấp hỗ trợ bằng mức hỗ trợ theo NQ04

[illegible]